

**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**  
**BCĐ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC**  
**CẢI CÁCH TƯ PHÁP**

\*

Số 04 - QĐ/BCĐCCTP

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Lâm Đồng, ngày 20 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo  
thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh Lâm Đồng**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quyết định số 266-QĐ/TU, ngày 02/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Xét đề nghị của Ban Nội chính Tỉnh ủy (*cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh*),

**BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC  
CẢI CÁCH TƯ PHÁP TỈNH LÂM ĐỒNG QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 2.** Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh Lâm Đồng và các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- TTTU, HĐND, UBND tỉnh,
- Như điều 2,
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy,
- Các thành viên BCĐCCTP tỉnh,  
Tổ giúp việc BCĐ,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, NC.

**PHÓ BÍ THƯ**

kiêm

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

**Trần Đình Văn**

## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**

**của Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04-QĐ/BCĐCCTP, ngày 20/8/2021  
của Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh Lâm Đồng)

-----

### **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **1. Phạm vi, đối tượng**

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc; nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; chế độ họp, thông tin, báo cáo và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh.

#### **2. Nguyên tắc và chế độ làm việc**

- Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin để giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan thành viên.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về những nhiệm vụ được phân công.

### **II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

#### **1. Nhiệm vụ chung**

- Thảo luận, quyết định chương trình công tác cải cách tư pháp, chương trình làm việc, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh cả nhiệm kỳ, hằng năm.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW “về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”, Kế hoạch số 13-KH/TU, ngày 23/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh liên quan đến công tác cải cách tư pháp.

- Đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy xem xét quyết định chủ trương, định hướng, giải pháp thực hiện, những vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp của tỉnh.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh.

#### **2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh**

Ban Nội chính Tỉnh ủy là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh có nhiệm vụ giúp Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai,

thực hiện các nghị quyết, kết luận và văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh liên quan đến công tác cải cách tư pháp.

Tham mưu về chủ trương, giải pháp, những nội dung, phương pháp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách tư pháp; tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX “*về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*”, Kế hoạch số 13-KH/TU, ngày 23/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương liên quan đến công tác cải cách tư pháp.

Tham mưu chỉ đạo, quán triệt, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, ban chỉ đạo thực hiện chiến lược cải cách tư pháp các huyện, thành phố thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về công tác cải cách tư pháp.

Chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra các địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 13-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các nội dung liên quan công tác cải cách tư pháp.

Đề xuất việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định, đảm bảo cho các cơ quan tư pháp có đủ điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ.

Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác định kỳ của Ban Chỉ đạo. Tổng hợp, xây dựng các báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất liên quan công tác cải cách tư pháp trình Thường trực Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo gửi Trung ương theo quy định.

### **3. Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp tỉnh**

#### **3.1. Đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo:**

Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công cụ thể từng thành viên; triệu tập, chủ trì, kết luận các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo. Định hướng nội dung, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo, quyết định những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó trưởng Ban Thường trực giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình. Được sử dụng con dấu của Tỉnh ủy.

#### **3.2. Đồng chí Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy, Phó trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo:**

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo, xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng ban chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền. Tham mưu nội dung, chương trình công tác, giải pháp thực hiện chiến lược cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh, kiện toàn nhân sự Ban Chỉ đạo, công tác tài chính của Ban Chỉ đạo. Chỉ đạo thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, lưu trữ tài liệu của Ban Chỉ đạo theo quy định. Được sử dụng con dấu của Ban Nội chính Tỉnh ủy,

cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

### *3.3. Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó trưởng Ban Chỉ đạo:*

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan tư pháp thuộc khối chính quyền địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan tư pháp địa phương thực hiện tốt Kết luận 84-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 13-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của Trung ương liên quan đến công tác cải cách tư pháp. Tham mưu chỉ đạo hoạt động và thống nhất phối hợp công tác thi hành án dân sự tại địa phương, đảm bảo các bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đều được thi hành. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ở địa phương. Chỉ đạo củng cố các tổ chức và hoạt động hỗ trợ tư pháp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; chỉ đạo các cơ quan hành chính nhà nước phối hợp với các cơ quan tố tụng tư pháp trong việc xác minh, cung cấp tài liệu, chứng cứ, giám định tư pháp, áp dụng các biện pháp phong tỏa, ngăn chặn... phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo quy định của pháp luật. Theo dõi, đề xuất UBND tỉnh giải quyết hỗ trợ kinh phí đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ quan tư pháp địa phương theo quy định.

### *3.4. Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh - Thành viên:*

Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp ở địa phương; đảm bảo không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; kịp thời phát hiện, kiến nghị khắc phục, xử lý nghiêm minh các sai phạm của cơ quan, người tiến hành tố tụng theo quy định pháp luật; nâng cao chất lượng hoạt động công tố của kiểm sát viên tại phiên tòa, đảm bảo tranh tụng dân chủ với luật sư, người bào chữa, người tham gia tố tụng khác.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thống kê tội phạm và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực tư pháp. Kiện toàn tổ chức, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp theo chỉ đạo của cấp trên; tiếp tục rà soát đội ngũ kiểm sát viên, kiểm tra viên để có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo phù hợp, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

### *3.5. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh - Thành viên:*

Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức hoạt động xét xử các vụ án và giải quyết những việc khác theo quy định của pháp luật; chú trọng nâng cao chất lượng hòa giải, đối thoại tại tòa án, tranh tụng tại các phiên tòa; tổ chức, sắp xếp, kiện toàn bộ máy Tòa án nhân dân hai cấp; rà soát đội ngũ cán bộ, thẩm phán có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Thường xuyên chỉ đạo bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao trình độ đội ngũ Hội thẩm nhân dân nhằm đề cao trách nhiệm và vai trò của Hội thẩm nhân dân trong hoạt động xét xử.

### *3.6. Chánh Văn phòng Tỉnh ủy - Thành viên:*

Phối hợp với các ban, ngành liên quan theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện Kết luận 84-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 13-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy liên quan đến công tác cải cách tư pháp. Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi việc tổ chức thực hiện

chương trình, kế hoạch công tác; tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo duy trì chế độ họp định kỳ theo Quy chế. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan đôn đốc, thẩm định, chuẩn bị tài liệu, đảm bảo các điều kiện về kinh phí hoạt động (*theo quy định*); bố trí thời gian, địa điểm tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

### *3.7. Chánh Thanh tra tỉnh - Thành viên:*

Chỉ đạo về tổ chức và hoạt động thanh tra đối với cơ quan, tổ chức liên quan. Tham mưu, tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện các kết luận thanh tra kinh tế - xã hội, các kiến nghị của thanh tra các cấp, các ngành, kiến nghị của kiểm toán nhà nước trên địa bàn tỉnh. Xác minh, kết luận và kiến nghị cấp có thẩm quyền cho chủ trương xử lý hoặc giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân, doanh nghiệp và các vụ việc phức tạp, kéo dài, dư luận quan tâm đảm bảo kịp thời, khách quan, đúng pháp luật; kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền những vấn đề về quản lý nhà nước cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các quy định phù hợp nhằm tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội.

### *3.8. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy - Thành viên:*

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp của các cấp ủy, tổ chức đảng và các sở, ngành, địa phương. Tập trung chỉ đạo kiểm tra công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nhiệm vụ, biện pháp và các vấn đề có liên quan đến hoạt động cải cách tư pháp theo Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 13-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương tại địa phương.

### *3.9. Chánh Văn phòng UBND tỉnh - Thành viên:*

Tổ chức công tác thông tin và xử lý thông tin liên quan, phục vụ sự chỉ đạo của UBND tỉnh trong lĩnh vực tư pháp; phối hợp với các ngành trong khối nội chính của tỉnh chuẩn bị các nội dung để UBND tỉnh hoặc Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định; đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung kịp thời những văn bản chưa phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

### *3.10. Giám đốc Sở Tư pháp - Thành viên:*

Tham mưu chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao vai trò và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện Quy chế phối hợp công tác với các cơ quan tư pháp địa phương do Bộ Tư pháp ban hành. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác theo chỉ đạo của địa phương. Tham mưu, tổ chức việc bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ hỗ trợ tư pháp đủ về số lượng, có chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp vững vàng; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về tổ chức, hoạt động hỗ trợ tư pháp và các nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát triển các tổ chức, thành viên hành nghề hoạt động hỗ trợ tư pháp theo quy định pháp luật.

### *3.11. Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Thành viên:*

Tham mưu, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chính sách, quan điểm của Đảng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong đó,

tập trung tham mưu, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp và các vấn đề có liên quan đến hoạt động cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết 49- NQ/TW, Kết luận 84-KL/TW của Bộ Chính trị và các văn bản của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương tại địa phương.

### *3.12. Phó Giám đốc Công an tỉnh - Thành viên:*

Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác điều tra, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố; tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật trong việc bắt, tạm giam, thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp; phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chuyên trách điều tra với các cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra nhằm thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Rà soát đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp trong lực lượng công an, bố trí những cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực tổ chức thực hiện, nắm vững pháp luật, giỏi về nghiệp vụ điều tra giữ chức vụ lãnh đạo cơ quan điều tra ở địa phương.

### *3.13. Phó Trưởng ban Pháp chế HĐND tỉnh - Thành viên:*

Tham mưu, tăng cường hoạt động giám sát đối với công tác tư pháp, tập trung giám sát việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực bắt, tạm giữ, tạm giam, truy tố, xét xử và thi hành án; giám sát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật...; đôn đốc, kiểm tra công tác tiếp dân, tình hình giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; tham mưu kiểm tra việc thực hiện kết luận của các đoàn giám sát của HĐND tỉnh trong lĩnh vực tư pháp.

Tham mưu chỉ đạo củng cố nâng cao chất lượng, đủ về số lượng đội ngũ hội thẩm nhân dân phục vụ tốt cho công tác xét xử của tòa án.

### *3.14. Cục Trưởng Cục Thi hành án tỉnh - Thành viên:*

Trực tiếp chỉ đạo, tổ chức hoạt động thi hành án dân sự ở địa phương, đảm bảo thi hành nghiêm túc các quyết định, bản án đã có hiệu lực pháp luật; tham mưu nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ vướng mắc và giải quyết dứt điểm những khiếu nại, tố cáo về công tác thi hành án dân sự; tổ chức, sắp xếp, kiện toàn bộ máy Thi hành án dân sự hai cấp; rà soát lại đội ngũ Chấp hành viên, Thẩm tra viên, cán bộ thi hành án để có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

### *3.15. Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh - Thành viên:*

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư thành viên thực hiện tốt việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật. Phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan trong công tác quản lý đối với hoạt động của luật sư, văn phòng luật sư; hướng dẫn, phân công luật sư thành viên tham gia các hoạt động tố tụng theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ công lý, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; tham gia công tác hòa giải, giám sát việc thực hiện pháp luật và kiến nghị với các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, xã hội về xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật. Thực hiện tốt công tác tư vấn

pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng chính sách, người nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **III. CHẾ ĐỘ HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO**

Ban Chỉ đạo họp định kỳ 06 tháng một lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo và xác định chương trình, kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo. Khi có yêu cầu hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

Các phiên họp của Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian, địa điểm trước 03 ngày làm việc và kèm theo các tài liệu liên quan. Kết luận của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực được thể hiện bằng văn bản thông báo.

Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; trường hợp vắng mặt vì lý do chính đáng thì phải báo cáo Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực. Định kỳ *(06 tháng/lần hoặc đột xuất)* báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất *(nếu có)* theo lĩnh vực được phân công về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo *(trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm)*.

### **IV. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo do ngân sách tỉnh đảm bảo và được tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hàng năm của Văn phòng Tỉnh ủy. Văn phòng Tỉnh ủy lập dự toán và chịu trách nhiệm quản lý, điều hành, quyết toán theo quy định.

### **V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thi hành quy chế này. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của cơ quan thường trực và các thành viên Ban Chỉ đạo.

Giao Ban Nội chính Tỉnh ủy - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

-----